

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Bim Sơn, ngày tháng 04 năm 2021

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA5

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/200;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Lilama5;

Căn cứ Biên bản họp số: /BB-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021 với các nội dung chủ yếu như sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020:

- Giá trị sản lượng	: 125,338 tỷ đồng
- Doanh thu	: 96,414 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: (56,657) tỷ đồng
- Lũy kế	: (90,400) tỷ đồng
- Nộp ngân sách	: 6,683 tỷ đồng
- Đầu tư máy móc, thiết bị thi công	: 0 tỷ đồng

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021:

- Giá trị sản lượng	: 147,050 tỷ đồng
- Doanh thu	: 105,036 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: 0 tỷ đồng
- Nộp ngân sách	: 5,000 tỷ đồng
- Đầu tư máy móc, thiết bị thi công	: 1,000 tỷ đồng
- Cổ tức	: Không chia

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán như sau:

4.1. Tài sản – Nguồn vốn:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
I	Tổng tài sản	Đồng	393.343.337.286
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	329.297.772.275

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
2	Tài sản dài hạn	Đồng	64.045.565.011
II	Tổng cộng nguồn vốn	Đồng	393.343.337.286
1	Nợ phải trả	Đồng	408.833.920.384
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	(15.490.583.098)

4.2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	96.414.653.709
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	(56.657.471.867)

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2020		(56.657.471.867)
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020		0
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	3=1-2	(56.657.471.867)
4	Lãi do đánh giá lại các khoản tiền tệ (chưa được phân phối)		
5	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	5=3-4	(56.657.471.867)
6	Lỗ các năm trước chuyển sang		(33.743.303.520)
7	Phương án phân phối lợi nhuận		
8	Lỗ chuyển sang năm 2021	6=3+6-7	(90.400.775.387)
9	Cổ tức năm 2020		Không

Điều 6: Thông qua phương án giảm lỗ lũy kế như sau:

6.1. Phương án ngắn hạn:

Đơn vị tính: Đồng

Năm	Doanh thu	Lợi nhuận	Giảm lỗ lũy kế
2021	105.036.000.000	0	(90.400.775.387)
2022	110.288.000.000	2.205.760.000	(88.195.015.387)
2023	115.852.000.000	3.475.560.000	(84.719.455.387)

Năm	Doanh thu	Lợi nhuận	Giảm lỗ lũy kế
2024	144.745.000.000	4.342.350.000	(80.377.105.387)
2025	151.982.000.000	6.079.280.000	(74.297.825.387)

Giải pháp thực hiện:

- + Tiếp tục làm việc với Vietinbank giãn thời gian trả nợ.
- + Tiếp tục thương thảo BIDV cơ cấu thời hạn trả nợ.
- + Tiếp tục thương thảo với khách hàng để giãn thời gian trả nợ.
- + Tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu để tạo việc làm cho CBCNV, tạo doanh thu và dòng tiền trả nợ.
- + Tập trung chỉ đạo công tác thu hồi công nợ, công tác nghiệm thu, quyết toán thu hồi vốn tại các dự án
- + Tiếp tục định biên CBCNV khối văn phòng cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- + Tiết giảm các chi phí phục vụ sản xuất kinh doanh
- + Bán thanh lý máy móc, thiết bị, vật tư, công cụ, dụng cụ hư hỏng hoặc không còn giá trị sử dụng để bổ sung nguồn vốn.

6.2. Phương án dài hạn:

Cơ cấu, bán tài sản trụ sở/nhà xưởng để trả nợ ngân hàng và bổ sung nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

Điều 7: Thông qua Báo cáo kết quả chi trả lương cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách. Thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2020 như sau:

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách (01 người) : 207.786.191 đồng
- Tiền lương Trưởng BKS chuyên trách (01 người) : 135.809.391 đồng
- Thù lao thành viên HĐQT kiêm nhiệm (04 người) : 72.000.000 đồng
- Thù lao thành viên Ban kiểm soát (02 người) : 24.000.000 đồng
- Thư ký HĐQT (01 người) : 18.000.000 đồng

Tổng cộng : 457.595.582 đồng

Điều 8 Thông qua Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và kế toán trưởng năm 2021 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Tiền lương và thù lao (đồng/người /tháng)	Số tháng	Thành tiền (VNĐ)
I	Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách				
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	01	19.000.000	12	228.000.000

TT	Chức danh	Số lượng	Tiền lương và thù lao (đồng/người /tháng)	Số tháng	Thành tiền (VNĐ)
2	Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)	01	10.000.000	12	120.000.000
	Cộng I				348.000.000
II	Thù lao thành viên HĐQT, Thành viên BKS và thư ký HĐQT				
1	Thành viên HĐQT	04	1.500.000	12	72.000.000
2	Thành viên BKS	02	1.000.000	12	24.000.000
3	Thư ký HĐQT	01	1.500.000	12	18.000.000
	Cộng II				114.000.000
III	Tiền lương của Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng				
1	Tổng giám đốc	01	16.000.000	12	192.000.000
2	Phó Tổng giám đốc	03	15.000.000	12	540.000.000
3	Kế toán trưởng	01	15.000.000	12	180.000.000
	Cộng III				912.000.000
	Tổng cộng (I+II+III)				1.374.000.000

Điều 9: Thông qua Tờ trình về việc: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán độc lập có tên dưới đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 gồm:

- Công ty TNHH kế toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)
- Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)
- Công ty TNHH kế toán và kiểm toán Hà Nội (CPA).

Điều 10: Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện và tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

Điều 11: Thông qua Báo cáo dự án đầu tư: Trường công nhân kỹ thuật lắp máy số 5 tại thành phố Vinh, Nghệ An được UBND tỉnh Nghệ An hủy bỏ quy hoạch dự án đầu tư và thu hồi lại đất.

Điều 12: Thông qua Tờ trình về việc: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Lilama5.

Điều 13: Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5.

Điều 14: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Lilama5.

Điều 15: Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama5.

Điều 16: Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2021-2026) cụ thể như sau:

16.1. Danh sách trúng cử vào Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu/Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
1			
2			
3			
4			
5			

Hội đồng quản trị đã họp phiên đầu tiên nhiệm kỳ (2021-2026) và bầu Ông giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị.

16.2. Danh sách trúng cử vào Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu/Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
1			
2			
3			

Ban kiểm soát đã họp phiên đầu tiên nhiệm kỳ 2021-2026 và bầu giữ chức Trưởng Ban kiểm soát.

Điều 17: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty cổ phần Lilama5 chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 17;
- Tổng công ty Lắp máy Việt Nam -CTCP;
- UBCKNN; SGDCKHN;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lưu Huy Phúc